

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2024/HS-PT
Ngày 19 tháng 02 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thuận Tùng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh, ông Trần Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Thị Ngọc Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLPT-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo Võ Văn G do có kháng cáo của bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP V (V1) đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 54/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

- Bị cáo kháng cáo:

Võ Văn G, sinh ngày 01/01/1982 tại Huyện L, tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Đỗ Thị N; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16-6-2023 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Lý Hà Anh P, sinh năm 1980; địa chỉ: Khóm X, thị xã T, huyện T, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Ngân hàng TMCP V (V1); địa chỉ: Số H, L, phường L, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh N1, sinh năm 1992; địa chỉ: Tầng B, số B T, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; HKTT: Ấp S, xã T, huyện T, tỉnh An Giang (Văn bản ủy quyền ngày 29/11/2023) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 03 giờ ngày 06-02-2023, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy – Công an huyện T phối hợp với Đoàn biên phòng V2 tuần tra phát hiện xe ô tô tải biển số 95C-025.38 do anh Lý Hà Anh P điều khiển cùng Hồ Lương N2 đi từ vành đai biên giới Việt Nam - Campuchia về cầu S, thuộc ấp V, xã V, huyện T có biểu hiện nghi vấn, lực lượng chức năng yêu cầu dừng phương tiện kiểm tra phát hiện trên xe có 77 con heo (gồm 52 con heo sống, trọng lượng 4.229kg; 25 con heo chết, trọng lượng 2.439kg) nên đưa về trụ sở lập biên bản cùng vật chứng. Qua làm việc, P khai số lượng heo trên là của Võ Văn G thuê P chở không rõ nguồn gốc heo và không xuất trình được giấy tờ liên quan. Qua điều tra xác định: Trước ngày bắt quả tang, G liên lạc mua heo thịt của người tên S (chưa rõ nhân thân, người Campuchia), không khai báo, sau đó thuê H và Lý Hà A P kiểm hàng và lái xe đem heo từ Campuchia về Kiên Giang bán kiếm lời thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 (một) xe ô tô biển số 95C-025.38 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy phép lái xe số 89007100055, cấp ngày 21/5/2019 tên Lý Hà Anh P (đã trả lại cho P); 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT số 0684995, cấp ngày 28/4/2022 phương tiện xe ô tô biển số 95C-025.38; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 893413686517, cấp ngày 28/4/2022 tên chủ xe Võ Văn G.

Tại bản kết luận giám định số 16 ngày 06-02-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 52 con heo sống tổng trọng lượng 4.229kg có giá trị 249.511.000 đồng; 25 con heo chết ngạt, tổng trọng lượng 2.439kg có giá trị là 50.000.000 đồng. Tổng giá trị 299.511.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xử phạt bị cáo Võ Văn G: 09 (chín) tháng tù về tội “Buôn lậu”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/12/2023, bị cáo Võ Văn G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Ngày 12/12/2023 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP V (V1) có đơn kháng cáo nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét trả lại chiếc ô tô biển số 95C-025.38 đứng tên Võ Văn G do tài sản đang thế chấp vay ngân hàng để thu hồi nợ vay, đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của bị cáo đối với Ngân hàng.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Võ Văn G giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan V1 do ông Lê Thanh N1 đại diện giữ nguyên kháng cáo yêu cầu trả lại cho bị cáo tài sản chiếc ô tô biển số 95C-025.38 đã thế chấp vay vốn ngân hàng.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án:

- Về tính hợp pháp việc kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo Võ Văn G và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan V1 có nội dung rõ ràng, kháng cáo trong hạn luật định.

- Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, qua xét hỏi và tranh luận, bị cáo G yêu cầu giảm nhẹ hình phạt, bị cáo nêu lại những tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm xem xét như ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, ngoài ra không có tình tiết nào khác để xem xét giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị giữ nguyên hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên.

Đối với yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan V1 tại phiên tòa không chứng minh quyền sở hữu đối với tài sản là chiếc ô tô biển số 95C-025.38 đứng tên Võ Văn G nên không căn cứ xem xét trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét xin được hưởng án treo.

Đại diện V1 không ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Võ Văn G giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện V1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo trả lại cho bị cáo chiếc ô tô biển số 95C-025.38 là tài sản đã thế chấp vay vốn Ngân hàng.

Hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không kêu oan, không khiêu nài.

[2] Về tội danh: Trong quá trình xét xử sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã có hành vi buôn bán qua biên giới trái pháp luật 77 con heo nguồn gốc xuất xứ Campuchia, tổng trị giá tài sản là 299.511.000 đồng, không thực hiện thủ tục khai báo theo quy định. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập, phù hợp với lời khai người có liên quan và biên bản phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ tại hiện trường. Do đó, án sơ thẩm xử bị cáo Võ Văn G tội “Buôn lậu” theo khoản 1, Điều 188 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực kinh doanh thương mại và trật tự quản lý xuất, nhập cảnh khu vực biên giới Việt Nam với Vương quốc Campuchia, gây mất an ninh trật tự qua lại khu vực biên giới, do đó hành vi của bị cáo phải chịu chế tài nghiêm khắc của pháp luật.

[4] Xét bị cáo Võ Văn G thực hiện tội phạm lỗi cố ý, động cơ vụ lợi, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) phạt 09

tháng tù là cần thiết, có tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, bị cáo kháng cáo nhưng không nêu tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài những tình tiết giảm nhẹ đã được án sơ thẩm nhận định. Vì vậy, không có cơ sở xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo của V1, đại diện Ngân hàng tại phiên tòa xác định ô tô biển kiểm soát 95C-025.38 đứng tên bị cáo G nhưng tài sản này đã thế chấp Ngân hàng thể hiện qua hợp đồng bị cáo vay tài sản mua ô tô trả góp và hợp đồng thế chấp tài sản (ô tô) đảm bảo khoản vay nói trên. Đồng thời, Ngân hàng đã thực hiện đăng ký giao dịch bảo đảm đối với ô tô bị cáo đứng tên. Vì vậy nếu tịch thu phát mãi tài sản sẽ ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng. Xét thấy, tài sản đứng tên của bị cáo Võ Văn G, bị cáo được quyền quản lý, sử dụng nhưng tài sản vẫn thuộc quyền sở hữu của V1 thể hiện qua mục đích vay mua xe trả góp, qua hợp đồng thế chấp tài sản và quyền lợi của Ngân hàng thể hiện qua việc đăng ký giao dịch bảo đảm. Việc bị cáo sử dụng tài sản nói trên thực hiện hành vi phạm tội phía Ngân hàng hoàn toàn không biết. Do đó cần trả lại cho bị cáo G chiếc ô tô biển kiểm soát 95C-025.38 và các giấy tờ liên quan là có căn cứ.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện Ngân hàng V1, trả lại cho bị cáo chiếc ô tô biển kiểm soát 95C-025.38 và các giấy tờ liên quan.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan V1 được chấp nhận nên không phải chịu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Võ Văn G. Giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP V (V1). Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn.

Căn cứ khoản 1 Điều 188; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Văn G: 09 (chín) tháng tù về tội “Buôn lậu”. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bắt chấp hành án.

Trả lại 01 (một) xe ô tô biển số 95C-025.38 (xe đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận kiểm định ATK-T và BVMT số 0684995, cấp ngày 28/4/2022 phương tiện xe ô tô biển số 95C-025.38; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện số 893413686517, cấp ngày 28/4/2022 (tên chủ xe Võ Văn G) cho bị cáo Võ Văn G.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Võ Văn G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Trả lại cho V1 số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0012151 ngày 14/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tri Tôn.

[3] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số 54/2023/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 19 tháng 02 năm 2024)

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- Sở Tư pháp (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Tòa Hình sự (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Phòng Hồ sơ CAT AG (1);
- TAND huyện Tri Tôn (2);
- VKSND huyện Tri Tôn (1);
- CQTHAHS CA huyện Tri Tôn (1);
- CQĐT Công an huyện Tri Tôn (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bị cáo (1); Đương sự (1);
- Văn phòng (2); Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thuận Tùng